TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày: 28- 02- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Diệu Huệ
2. Bà Trần Thị Kim Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023; đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; sinh năm 1990, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số M đường Hoàng Xuân Nhị, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1969 và bà Lý Bội N, sinh năm 1971; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Dương N P, sinh năm 1991 và có 02 con lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 15/02/2023(Có mặt);

Bị hại:

Bà Đỗ Thị Hồng T, sinh năm 1983; Trú tại: Số 227/xx đường Phan Đăng Giảng, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt);

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T:

Ông Đặng Trần T – Luật sư của Công ty TNHH-MTV Đăng Khôi thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa Lý Bội N và ông Nguyễn Văn S là vợ chồng và có 03 con chung gồm Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh P và Nguyễn Ái T. Qua những người bạn bên ngoài xã hội thì N biết ông S có quan hệ tình cảm với chị Đỗ Thị Hồng T và đã có con chung. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/11/2019, chị T liên lạc với N, thông báo việc chị T đã có con chung với ông S và yêu cầu N nên ly hôn với ông S. Do tức giận nên N chuẩn bị 01 con dao dài khoảng 20cm có cán màu vàng và 01 dao cắt chỉ có hai lưỡi dao dài khoảng 10cm để trong túi áo khoác sau đó rủ 02 con ruột là Nguyễn Văn T và Nguyễn Thanh P đi qua nhà chị T để đánh ghen. Trước khi đi, N chỉ nói là đi đòi tiền người ta thiếu nợ, T và P đồng ý. Sau đó, N chỉ đường để cho T điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Vission màu trắng biển số 59D2-637.xx chở P và N đến trước nhà số 227/9/2 đường Phạm Đăng Giảng, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP.Hồ Chí Minh thì chị T đang đứng trước nhà nhìn thấy N nên chạy vào nhà dùng tay kéo cửa phòng lại. Lúc này, P và T biết là N rủ đi đánh ghen chứ không phải đi đòi tiền nợ. T liền đuổi theo chị T rồi dùng tay kéo cửa phòng ra và dùng chân đạp vào bụng chị T làm chị T té ngã đầu đập vào tường. N cũng chạy vào phòng và rút trong túi áo khoác ra 01 con dao dài khoảng 20cm có cán màu vàng đâm, chém liên tục vào người chị T. T có can ngăn N nhưng bị đâm trúng vào lòng bàn tay phải nên buông N ra rồi đi ra ngoài nói với P việc N đang đánh ghen bên trong. Khi P đi vào trong nhà của T thì T đứng bên ngoài nên không nhìn thấy trực tiếp sự việc xảy ra tiếp sau đó bên trong nhà. Quá trình điều tra xác định, khi P chạy vào thì thấy N đang giằng co với chị T nên chạy đến can ngăn và kéo N ra ngoài. Lúc này, chị T dùng chân đạp vào bụng của P nên N lấy 01 con dao cắt chỉ từ trong túi áo khoát đưa cho P và kêu P đâm chị T. P liền cầm dao cắt chỉ rạch khoảng 3, 4 cái vào chân chị T sau đó kéo N đi ra ngoài, rồi cả hai lên xe mô tô T đang chờ sẵn bên ngoài để tẩu thoát. Trên đường đi N và P vứt bỏ hung khí nên không thu giữ được. Chị T được người thân đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Thống Nhất. Quá trình dùng dao đâm, chém gây thương tích cho chị T thì con dao của N bị rơi ra phần lưỡi dao và được chị Nguyễn Thị Nhinh nhặt và giao nộp cho Công an phường Bình Hưng Hòa.

Vật chứng thu giữ: 01 lưỡi dao dài 11cm, rộng 2cm là hung khí gây án. Vật chứng đã được xử lý tại Bản án số 67 ngày 31/3/2021 khi xét xử bị cáo Lý Bội N và Nguyễn Thanh P.

Ngày 07/02/2020, Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Tp. Hồ Chí Minh có Kết luận giám định pháp y về thương tích số 77/TgT.20 của chị Đỗ Thị Hồng T như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn các vết sẹo phẳng tại:

+ Vùng bả vai trái hai vết kích thước 17x(0,1-0,3)cm và 12,8x(0,1-0,3)cm.

+ Vai trái kích thước 12x(0,1-0,3)cm.

+ Vai cánh tay phải kích thước 20x(0,05-0,5)cm.

+ Mặt trong 1/3 trên cẳng tay phải kích thước 10,5x(0,1-1)cm.

+ Mu bàn tay phải kích thước 2,5x(0,05-0,2)cm.

+ Mặt trong 1/3 trên cẳng tay trái kích thước 8,5x(0,1-0,3)cm.

+ Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước 7,5x(0,1-0,3)cm.

+ Mặt trước 1/3 dưới cẳng tay kích thước 1,5x0,1cm.

+ Vùng trong mu tay trái kích thước 3,7x(0,005-0,2)cm.

+ Đầu ngón tay I trái kích thước 1,5x0,1cm.

+ Đầu ngón III trái kích thước 1,3x0,1cm.

+ Gốc ngón IV trái kích thước 2x0,1cm.

+ Liên đốt gần ngón V trái kích thước 2,1x0,1cm

+ Trước gối phải kích thước 8x(0,1-0,2)cm.

+ Mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải kích thước 18,5x(0,1-0,2)cm.

+ Mặt ngoài 1/3 giữa cẳng chân phải ba vết kích thước 4x(0,1-0,2)cm; 7,5x(0,1-0,5)cm và 6x(0,1-0,3)cm.

+ Mặt trong 1/3 dưới cẳng chân phải hai vết kích thước 1,5x0,2cm và 12,5x (0,1-0,25)cm.

+ Mặt sau 1/3 giữa cẳng chân phải kích thước 11,5x(0,1-0,2)cm.

+Đùi trái tám vết kích thước: 10x(0,1-0,4)cm; 17,5x(0,1-0,3)cm;16x(0,2-0,3)cm;19,3x(0,2-0,3)cm; 8x(0,2-04)cm; 5,5x(0,05-0,1)cm; 19x(0,2-0,3)cm; 6,5x(0,1-0,3)cm.

+ Mặt trước gối trái kích thước 7x(0,2-0,5)cm.

+ Mặt sau ngoài cẳng chân trái kích thước 24x(0,1-0,8)cm.

+ Mặt trước ngoài 1/3 giữa cẳng chân trái kích thước 7,5x0,15cm.

+ Mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái kích thước 7x0,2cm.

Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Vết thương tại mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái gây đứt da, đứt gân duỗi đã được điều trị khâu gân, khâu vết thương, hiện còn:

+ Một sẹo phẳng kích thước 7,5x(0,1-0,2)cm.

+ Tổn thương sợi trục nặng dây thần kinh trụ ngang qua vết thương trên điện đồ.

+ Bàn tay vuốt trụ nhẹ, không khép được các ngón, tê bờ trụ bàn tay, hạn chế gấp duỗi cổ tay.

- Hai vết thương tại mặt sau ngoài 1/3 giữa cẳng tay phải đã được điều trị, hiện còn:

+ Hai sẹo phẳng kích thước 13x(0,1-0,3)cm và 5,5x(0,1-0,25)cm.

+ Tổn thương sợi trục nặng dây thần kinh gian cốt sau ngang qua vết thương trên điện cơ đồ.

+ Hạn chế duỗi đồng thời cẳng cổ bàn ngón tay.

Các vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Chấn thương gây sưng vùng đỉnh đầu đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích, ổn định.

Nghĩ nhiều do vật tày tác động gây ra.

- Chấn thương vùng chẩm gây rách đứt da đã được điều trị, hiện còn một sẹo phẳng kích thước 1,5x(0,15-0,3)cm, ổn định.

Thương tích do vật tày, vật sắc, vật nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 63%.

3. Kết luận khác:

- Các thương tích không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.”

Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án số 67/2021/HSST ngày 31/3/2021.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của T phù hợp với lời khai của Lý Bội N, Nguyễn Thanh P và như đã nêu trên phù hợp với T liệu, chứng cứ được thu thập trong trong quá trình điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 04/QĐ-VKS ngày 13/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội,

định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d Khoản 4 Điều 134 và điểm b, e, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo với mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T:

Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Luật sư phân tích thêm về vai trò đồng phạm của bị cáo trong vụ án, phân tích về hoàn cảnh của bị cáo chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhưng hiện nay cả gia đình phải vào tù mẹ và em bị cáo cũng đang chấp hành án, bản thân bị cáo đang có 02 con nhỏ, là lao động chính trong gia đình từ đó Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Phát biểu tranh luận của Viện kiểm sát:

Vai trò đồng phạm của bị cáo trong vụ án này đã được Hội đồng xét xử làm rõ và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Việc Luật sư đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Viện kiểm sát nhận thấy không phù hợp bởi lẽ vai trò của bị cáo trong vụ án này là vai trò giúp sức rất tích cực không phải là vai trò không đáng kể trong vụ án. Đối với việc đề nghị áp dụng Điều 65 để cho bị cáo hưởng án treo thì đối chiếu với qui định của pháp luật thì bị cáo không đủ điều kiện. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm và xét thấy không có gì để tranh luận thêm.

Căn cứ vào những chứng cứ và T liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Nguyễn Văn T Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với T liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo, bị hại, không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do

đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các T liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Căn cứ bản kết luận giám định thương tích số: 77/TgT.20 ngày 07/02/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của chị Đỗ Thị Hồng T như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn các vết sẹo phẳng tại:

+ Vùng bả vai trái hai vết kích thước 17x(0,1-0,3)cm và 12,8x(0,1-0,3)cm.

+ Vai trái kích thước 12x(0,1-0,3)cm.

+ Vai cánh tay phải kích thước 20x(0,05-0,5)cm.

+ Mặt trong 1/3 trên cẳng tay phải kích thước 10,5x(0,1-1)cm.

+ Mu bàn tay phải kích thước 2,5x(0,05-0,2)cm.

+ Mặt trong 1/3 trên cẳng tay trái kích thước 8,5x(0,1-0,3)cm.

+ Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước 7,5x(0,1-0,3)cm.

+ Mặt trước 1/3 dưới cẳng tay kích thước 1,5x0,1cm.

+ Vùng trong mu tay trái kích thước 3,7x(0,005-0,2)cm.

+ Đầu ngón tay I trái kích thước 1,5x0,1cm.

+ Đầu ngón III trái kích thước 1,3x0,1cm.

+ Gốc ngón IV trái kích thước 2x0,1cm.

+ Liên đốt gần ngón V trái kích thước 2,1x0,1cm

+ Trước gối phải kích thước 8x(0,1-0,2)cm.

+ Mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải kích thước 18,5x(0,1-0,2)cm.

+ Mặt ngoài 1/3 giữa cẳng chân phải ba vết kích thước 4x(0,1-0,2)cm; 7,5x(0,1-0,5)cm và 6x(0,1-0,3)cm.

+ Mặt trong 1/3 dưới cẳng chân phải hai vết kích thước 1,5x0,2cm và 12,5x (0,1-0,25)cm.

+ Mặt sau 1/3 giữa cẳng chân phải kích thước 11,5x(0,1-0,2)cm.

+Đùi trái tám vết kích thước: 10x(0,1-0,4)cm; 17,5x(0,1-0,3)cm;16x(0,2-0,3)cm;19,3x(0,2-0,3)cm; 8x(0,2-04)cm; 5,5x(0,05-0,1)cm; 19x(0,2-0,3)cm; 6,5x(0,1-0,3)cm.

+ Mặt trước gối trái kích thước 7x(0,2-0,5)cm.

+ Mặt sau ngoài cẳng chân trái kích thước 24x(0,1-0,8)cm.

+ Mặt trước ngoài 1/3 giữa cẳng chân trái kích thước 7,5x0,15cm.

+ Mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái kích thước 7x0,2cm.

Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Vết thương tại mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái gây đứt da, đứt gân duỗi đã được điều trị khâu gân, khâu vết thương, hiện còn:

+ Một sẹo phẳng kích thước 7,5x(0,1-0,2)cm.

+ Tổn thương sợi trục nặng dây thần kinh trụ ngang qua vết thương trên điện đồ.

+ Bàn tay vuốt trụ nhẹ, không khép được các ngón, tê bờ trụ bàn tay, hạn chế gấp duỗi cổ tay.

- Hai vết thương tại mặt sau ngoài 1/3 giữa cẳng tay phải đã được điều trị, hiện còn:

+ Hai sẹo phẳng kích thước 13x(0,1-0,3)cm và 5,5x(0,1-0,25)cm.

+ Tổn thương sợi trục nặng dây thần kinh gian cốt sau ngang qua vết thương trên điện cơ đồ.

+ Hạn chế duỗi đồng thời cẳng cổ bàn ngón tay.

Các vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Chấn thương gây sưng vùng đỉnh đầu đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích, ổn định.

Nghĩ nhiều do vật tày tác động gây ra.

- Chấn thương vùng chẩm gây rách đứt da đã được điều trị, hiện còn một sẹo phẳng kích thước 1,5x(0,15-0,3)cm, ổn định.

Thương tích do vật tày, vật sắc, vật nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 63%.

3. Kết luận khác: Các thương tích không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.”. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích ” tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác. Nguyên nhân xảy ra vụ án là do cha ruột của bị cáo là ông Nguyễn Văn S có quan hệ tình cảm với bị hại T và đã có con chung với nhau. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/11/2019, bị hại T gọi điện thoại cho mẹ ruột của bị cáo là Lý Bội N, thông báo việc chị T đã có con chung với ông S và yêu cầu N nên ly hôn với ông S. Do tức giận nên N chuẩn bị 01 con dao dài khoảng 20cm có cán màu vàng và 01 dao cắt chỉ có hai lưỡi dao dài khoảng 10cm để trong túi áo khoác sau đó rủ 02 con ruột của mình là bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Thanh P đi qua nhà chị T để đánh ghen. Trước khi đi, N chỉ nói là đi đòi tiền người ta thiếu nợ, chứ không nói là đi đánh ghen nên T và

P đồng ý. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe Honda Vission màu trắng biển số 59D2-637.xx chở P và N, N ngồi sau chỉ đường đến trước nhà số 227/9/2 đường Phạm Đăng Giảng, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP.Hồ Chí Minh. Khi đến nơi thì cả 3 gặp bị hại T đang bưng tô cơm ăn trước nhà nhìn thấy N nên bị hại T chạy vào nhà dùng tay kéo cửa phòng lại. Lúc này, bị cáo và P đã biết là mẹ mình rủ đi đánh ghen chứ không phải đi đòi tiền nợ, lẽ ra bị cáo phải ngăn cản xử xự cho đúng phù hợp với pháp luật nhưng bị cáo đã giúp sức cho mẹ mình bằng cách đuổi theo bị hại T rồi dùng tay kéo cửa phòng ra và dùng chân đạp vào bụng bị hại T làm chị T té ngã đầu đập vào tường, liền sau đó N sử dụng dao Thái Lan mang theo sẵn đâm, chém liên tục vào người bị hại gây thương tích cho bị hại 63% rồi bị cáo chở N và P tẩu thoát.

Xét tính chất và vai trò của bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử nhận thấy trong vụ án này bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực thể hiện bằng hành vi đạp mạnh vào bụng bị hại làm cho bị hại té ngã đầu đập vào tường, chính hành vi của bị cáo đã giúp sức tích cực và củng cố ý chí mong muốn phạm tội đến cùng của bị cáo N. Sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng nên ngày 26/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo đến ngày 30/8/2022 bị cáo mới ra đầu thú. Hành vi của bị cáo đã thể hiện tính nguy hiểm cao độ, có tính chất hung hãng, côn đồ vì vậy, cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự ”*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra*” và khoản 1 Điều 54 để xét xử bị cáo dưới khung hình phạt là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát cũng như lời bào chữa của Luật sư đối với bị cáo tại phiên toà hôm nay. Do đó đối với bị cáo cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tính mạng sức khỏe của người khác. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội nên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 để truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thật thà khai báo thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả

và bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại đã có đơn bãi nại đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết trong bản án số 67/2021/HS-ST ngày 31/3/2021 của Toà án nhân dân quận Bình Tân.

[6]Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07(bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 15/02/2023.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

3.Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**